

Bản án số: 07/2025/HS-PT

Ngày: 18 - 3- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mến

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thành

Ông Huỳnh Đức Dương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Kim Thị Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2025/HSPT, ngày 07 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Lương Thị N, do có kháng cáo của bị cáo Lương Thị N đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 114/2024/HSST ngày 16/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- **Bị cáo có kháng cáo:** **Lương Thị N**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1967, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp V, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; Nơi ở hiện tại: khóm D, phường A, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; con ông Lương Văn N1, sinh năm 1947 (chết) và bà Tăng Thị L, sinh năm 1951; chồng: Tôn Minh T, sinh năm 1969; con có 02 người, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án: không; tiền sự: 01 lần vào ngày 13/9/2023 Công an phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 13/QĐ-XPHC số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép bằng hình thức (Chơi cò cá ngựa) với mục đích được thắng và thua bằng tiền” chưa được xóa; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng do không có kháng cáo, không có kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 50 phút ngày 23/01/2024, bị cáo Lương Thị N đến nhà bà Lương Thu H, sinh ngày 26/4/1979, nơi cư trú: Số I, ấp L, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh nơi bà H bán nước để uống nước giải khát. Tại đây bị cáo gặp bà Nguyễn Thị Ngọc X, sinh ngày 01/01/1968, nơi cư trú: Số A, ấp L, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; ông Lương Tấn L1, sinh ngày 01/01/1982, nơi cư trú: Số H, ấp L, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; bà Huỳnh Ngọc X1, sinh ngày 08/03/1958, nơi cư trú: Số A, ấp L, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; bà Nguyễn Thị Thùy T1, sinh ngày 18/06/1998, nơi cư trú: ấp L, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; bà Nguyễn Thị Bích H1, sinh ngày 10/05/1979, nơi cư trú: ấp L, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh và ông Nguyễn Ngọc Á, sinh ngày 01/05/1961, nơi cư trú: Số A, ấp L, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh cũng có mặt uống nước tại nhà bà H. Lúc này, mọi người nhìn thấy bộ lô tô trong nhà bà H nên cùng rủ nhau đánh bạc được ăn thua bằng tiền bằng hình thức chơi lô tô. Cách thức 01 lượt chơi chia thành 03 ván và mỗi người chơi bỏ số tiền 40.000 đồng vào trong một cái thau để ở giữa, tổng cộng 08 người chơi bỏ số tiền vào trong cái thau là 320.000 đồng và chọn lấy 02 tờ giấy dò, riêng ông Nguyễn Ngọc Á chỉ chọn lấy 01 tờ giấy dò. Trong 08 người chơi thì sẽ có một người kêu các con cờ lô tô có đánh số từ 1 đến 90 cho những người tham gia chơi dò, người chơi nào dò có đủ 05 con số ở trong hàng ngang trong tờ giấy dò thì người đó thắng (gọi là kinh), người thắng ván đầu sẽ được nhận số tiền là 120.000 đồng, người thắng ván thứ 2 và thứ 3 thì lần lượt được nhận số tiền là 100.000 đồng, nếu người chơi kinh trùng (tức là có nhiều người chơi cùng thắng) thì chia đều tiền thắng cho những người kinh trùng. Ván đầu ông Lương Tấn L1 là người kêu cờ lô tô, bà Nguyễn Thị Thùy T1 là người thắng (kinh) được số tiền 120.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, chuẩn bị chơi ván thứ hai thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện và tiến hành tạm giữ tang vật có liên quan Như sau:

- 15 (mười lăm) tờ lô tô được làm bằng giấy, có đánh số từ 1 đến 90; 90 (chín mươi) con cờ lô tô được làm bằng gỗ có số từ 1 đến 90; 01 (một) cái thau bằng kim loại màu trắng, đường kính miệng 25cm đã qua sử dụng.
- Tạm giữ tại chiếu bạc số tiền 320.000 đồng (Ba trăm hai mươi nghìn đồng).
- Tạm giữ trên người ông Lương Tấn L1 số tiền 40.000 đồng (Bốn mươi nghìn đồng).

Qua điều tra xác định bà Lương Thu H sử dụng 40.000 đồng để đánh bạc; bà Nguyễn Thị Ngọc X sử dụng 40.000 đồng để đánh bạc; ông Lương Tấn L1 sử dụng 80.000 đồng để đánh bạc; bà Huỳnh Ngọc X1 sử dụng 40.000 đồng để đánh bạc; bà Nguyễn Thị Thùy T1 sử dụng 40.000 đồng để đánh bạc; bà Nguyễn Thị Bích H1 đem theo số tiền là 50.000 đồng và sử dụng 40.000 đồng để đánh bạc, còn lại 10.000 đồng đã uống nước hết; ông Nguyễn Ngọc Á sử dụng 40.000 đồng để đánh bạc; bị cáo Lương Thị N sử dụng 40.000 đồng dùng để đánh bạc.

Như vậy, số tiền mà bị cáo Lương Thị N cùng những người tham gia đánh bạc đã sử dụng vào mục đích đánh bạc là 320.000 đồng (Ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Qua điều tra xác định bị cáo Lương Thị N có 01 lần tiền sự về hành vi “Đánh bạc” vào ngày 13/9/2023 bị Công an phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) chưa được xóa nên lần phạm tội này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 114/2024/HS – ST ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh đã xét xử.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Thị N phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Thị N 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngày 30/12/2024 bị cáo Lương Thị N kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lương Thị N thừa nhận bản án sơ thẩm quy kết hành vi phạm tội của bị cáo là đúng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội không kêu oan và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và cung cấp tình tiết mới tại phiên tòa.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, lời trình bày của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lương Thị N phạm tội “Đánh bạc” theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội đúng quy định pháp luật. Mức hình phạt mà bản án sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo Lương Thị N 06 tháng tù là đã đánh giá đúng tính chất vụ án và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo mới phát hiện bị bệnh ung thư giai đoạn IV đang điều trị tại Bệnh viện ung bướu thành phố H, vì vậy cần có thời gian để bị cáo điều trị bệnh. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lương Thị N, sửa Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh cho bị cáo Lương Thị N được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lương Thị N: xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo điều trị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lương Thị N Hội đồng xét xử nhận thấy: tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 23/01/2024, tại ấp L, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh lực lượng Công an bắt quả tang bị cáo Lương Thị N cùng với bà Nguyễn Thị Ngọc X; ông Lương Tấn L1; bà Huỳnh Ngọc X1; bà Nguyễn Thị Thùy T1; bà Nguyễn Thị Bích H1; ông Nguyễn Ngọc Á; bà Lương Thu H đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức chơi cò lô tô với tổng số tiền 320.000 đồng trong này bị cáo Lương Thị N sử dụng số tiền đánh bạc với số tiền 40.000 đồng, mặc dù số tiền bắt quả tang không đủ định lượng nhưng do bị cáo Lương Thị N trước đó, ngày 13/9/2023 bị Công an phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc chưa được xóa. Do đó, Bản án sơ thẩm quy kết bị cáo Lương Thị N phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lương Thị N là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được việc đánh bạc bằng hình thức chơi lô tô được thắng, thua bằng tiền là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo bất chấp để thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo đã bị Công an thành phố T xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc chưa được xóa nhưng bị cáo vẫn tiếp tục hành vi phạm tội, do đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lương Thị N 06 (sáu) tháng tù là đã đánh giá đúng tính chất vụ án và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ theo quy định khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là đảm bảo phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương trong tình hình đánh bạc và tổ chức đánh bạc trong thời gian qua. Tuy nhiên sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo mới phát hiện đang bị bệnh nguy hiểm là bệnh ung thư giai đoạn IV đang điều trị tại Bệnh viện ung bướu thành phố H, vì vậy xét thấy bệnh của bị cáo là nguy hiểm đến tính mạng, cần có thời gian điều trị, người chăm sóc, bản thân bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thật thà khai báo, hoàn cảnh gia đình có phần khó khăn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nếu không cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lương Thị N, sửa Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh cho bị cáo Lương Thị N được hưởng án treo.

[4] Xét quan điểm của Kiểm sát viên xét xử phúc thẩm có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Lương Thị N được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lương Thị N.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 114/2024/HSST ngày 16/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Thị N phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lương Thị N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lương Thị N cho Ủy ban nhân dân phường A, thành phố T, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục, trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện đúng theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 12, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Lương Thị N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND thành phố Trà Vinh;
- VKSND thành phố Trà Vinh;
- CQ Cảnh sát điều tra CA Trà Vinh;
- Phòng hồ sơ Ca tỉnh Trà Vinh;

- CC THADS thành phố Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Mến